

## CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

## DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: PHÒNG KHÁM ĐA KHOA DUY KHANG

2. Địa chỉ: Lô A1-9, A1-10, chợ mới Long Thành, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

3. Thời gian làm việc hàng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Từ 07h30 - 20h30; Từ thứ hai đến chủ nhật.

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên        | Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                  | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh | Vị trí chuyên môn                                                                                                                                       | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (Nếu có) | Ghi chú |
|-----|------------------|------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | Nguyễn Bích Chi  | 002859/HCM-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa                                                                      | Sáng 07h30-11h30; Chiều 13h30-17h30; Từ thứ 2 đến chủ nhật | Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của phòng khám; Phụ trách chuyên môn phòng khám Sản phụ khoa; Bác sĩ khám chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa |                                                                          |         |
| 2   | Tiêu Hồng Hoa    | 001328/BL-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa- KHHGĐ                                                               | Sáng 07h30-11h30; Chiều 13h30-17h30; Từ thứ 2 đến chủ nhật | Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa- KHHGĐ                                                                                             |                                                                          |         |
| 3   | Nguyễn Đức Thắng | 110845/CCHN-BQP                                | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội chung, siêu âm tổng quát, bổ sung khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa                | Sáng 07h30-11h30; Chiều 13h30-17h30; Từ thứ 2 đến chủ nhật | Phụ trách chuyên môn phòng khám Nội; Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội                                                                        |                                                                          |         |
| 4   | Hoàng Minh Hùng  | 0013542/BYT-CCHN                               | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại                                                                             | Sáng 07h30-11h30; Chiều 13h30-17h30; Từ thứ 2 đến chủ nhật | Phụ trách chuyên môn phòng khám Ngoại; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại                                                                    |                                                                          |         |
| 5   | Đoàn Thị Phơ     | 003152/BTH-CCHN<br>SỐ 161/QĐ-SYT               | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, không làm thủ thuật chuyên khoa; Bổ sung khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nhi | Sáng 07h30-11h30; Chiều 13h30-17h30; Từ thứ 2 đến chủ nhật | Phụ trách chuyên môn phòng khám Nhi; bác sĩ Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nhi                                                                         |                                                                          |         |
| 6   | Ngô Ngọc Hưng    | 0002986/HT-CCHN<br>SỐ 1980/QĐ-SYT              | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội; Bổ sung khám chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh                        | Sáng 07h30-11h30; Chiều 13h30-17h30; Từ thứ 2 đến chủ nhật | Phụ trách chuyên môn phòng Chẩn đoán hình ảnh; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Chẩn đoán hình ảnh                                                           |                                                                          |         |

|    |                     |                  |                                                        |                                                            |                                                                                                          |  |  |
|----|---------------------|------------------|--------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
| 7  | Nguyễn Hồng Hải     | 002623/HCM-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa<br>Chẩn đoán hình ảnh | Sáng 07h30-11h30; Chiều 13h30-17h30; Từ thứ 2 đến chủ nhật | Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh                                               |  |  |
| 8  | Đặng Văn Thanh      | 000985/BD-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa<br>Tai mũi họng       | Sáng 07h30-11h30; Chiều 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 7    | Phụ trách chuyên môn phòng khám Tai mũi họng; Bác sĩ khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng        |  |  |
| 9  | Vũ Xuân Tám         | 002993/BP-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền              | Sáng 07h30-11h30; Chiều 13h30-17h30; Từ thứ 2 đến chủ nhật | Phụ trách chuyên môn phòng khám Y học cổ truyền; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền |  |  |
| 10 | Nguyễn Đình Kim Yển | 005060/BRVT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền              | Sáng 07h30-11h30; Chiều 13h30-17h30; Từ thứ 2 đến chủ nhật | Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền                                                  |  |  |
| 11 | Lý Thanh Tâm        | 015522/ĐNAI-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền              | Sáng 07h30-11h30; Chiều 13h30-17h30; Từ thứ 2 đến chủ nhật | Y sĩ Y học cổ truyền                                                                                     |  |  |
| 12 | Nguyễn Hữu Nhơn     | 003604/TV-CCHN   | Chuyên khoa xét nghiệm                                 | Sáng 07h30-11h30; Chiều 13h30-17h30; Từ thứ 2 đến chủ nhật | Phụ trách chuyên môn phòng xét nghiệm; Cử nhân xét nghiệm                                                |  |  |
| 13 | Bùi Phụng Kiều      | 043419/HCM-CCHN  | Chuyên khoa xét nghiệm                                 | Sáng 07h30-11h30; Chiều 13h30-17h30; Từ thứ 2 đến chủ nhật | Cử nhân xét nghiệm                                                                                       |  |  |
| 14 | Đào Minh Dũng       | 004877/BRVT-CCHN | Kỹ thuật viên xét nghiệm                               | Sáng 07h30-11h30; Chiều 13h30-17h30; Từ thứ 2 đến chủ nhật | Kỹ thuật viên xét nghiệm                                                                                 |  |  |
| 15 | Trần Thị Thuý Ái    | 0006333/BTR-CCHN | Kỹ thuật viên xét nghiệm                               | Sáng 07h30-11h30; Chiều 13h30-17h30; Từ thứ 2 đến chủ nhật | Kỹ thuật viên xét nghiệm                                                                                 |  |  |

|    |                     |                  |                                                                                                                                                                                                                         |                                                            |                            |  |  |
|----|---------------------|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|----------------------------|--|--|
| 16 | Nguyễn Thị Thu      | 012025/NA-CCHN   | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế , Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y     | Sáng 07h30-11h30; Chiều 13h30-17h30; Từ thứ 2 đến chủ nhật | Cử nhân điều dưỡng đại học |  |  |
| 17 | Trịnh Minh Thức     | 005173/KG-CCHN   | Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế , Bộ Nội vụ quy định mã số , tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp y sỹ | Sáng 07h30-11h30; Chiều 13h30-17h30; Từ thứ 2 đến chủ nhật | Phụ tá bác sĩ              |  |  |
| 18 | Lê Thị Ngân         | 015052/NA-CCHN   | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế , Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y     | Sáng 07h30-11h30; Chiều 13h30-17h30; Từ thứ 2 đến chủ nhật | Cử nhân điều dưỡng đại học |  |  |
| 19 | Nguyễn Thị Kim Ngân | 015498/ĐNAI-CCHN | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế , Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y     | Sáng 07h30-11h30; Chiều 13h30-17h30; Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng viên            |  |  |
| 20 | Lê Trần Thanh Kiều  | 015463/ĐNAI-CCHN | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế , Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y     | Sáng 07h30-11h30; Chiều 13h30-17h30; Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng viên            |  |  |

